

gửi hồ sơ xin thay đổi thiết kế lên cấp có thẩm quyền xét duyệt gồm:

1. Tờ trình xin xét duyệt phần thay đổi thiết kế.

2. Tài liệu của phần thay đổi và các phần liên quan khác được tổ chức thiết kế chấp thuận bằng văn bản.

Chỉ khi nào có văn bản phê duyệt cho thay đổi thiết kế của cấp xét duyệt thì phần thay đổi mới có hiệu lực.

**Điều 53.** — Tổ chức nhận thầu xây lắp phải thực hiện xây lắp công trình theo đúng bản vẽ thi công.

**Điều 54.** — Tổng dự toán thiết kế kỹ thuật (bao gồm cả khoản dự phòng) không được vượt tổng mức vốn đầu tư được ghi trong văn bản phê duyệt luận chứng kinh tế — kỹ thuật.

Nếu tổng dự toán vượt tổng mức đầu tư được duyệt trong luận chứng kinh tế — kỹ thuật do biến động của giá cả và thay đổi chế độ chính sách thì giải quyết theo thông tư số 83-UB/VTK của Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước ban hành ngày 24-4-1985.

Cuối thời gian xây lắp nếu vốn dự toán công trình tính lại cho đến lúc quyết toán vượt tổng dự toán thiết kế được duyệt lớn hơn 5% thì chủ đầu tư phải lập hồ sơ và trình cấp có thẩm quyền xét duyệt luận chứng kinh tế — kỹ thuật để xét duyệt bổ sung tổng dự toán.

Các trường hợp vượt tổng dự toán làm cho công trình từ cấp này chuyển lên cấp cao hơn thì thủ tục thẩm tra, xét duyệt theo cấp công trình mới.

**Điều 55.** — Thời hạn có hiệu lực của thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán các công trình được duyệt là 5 năm. Sau khi duyệt 5 năm mà công trình chưa triển khai xây dựng thì phải tiến hành xem xét đề trình duyệt lại.

## Chương VI

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 56.** — Bản Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế bản «Điều lệ về việc lập, thẩm tra và xét duyệt thiết kế các công trình xây dựng ban hành theo nghị định số 242-CP ngày 31-12-1971 của Hội đồng Chính phủ. Những quy định khác trái với điều lệ này đều bãi bỏ.

**Điều 57.** — Các Bộ chuyên ngành căn cứ vào nội dung các bước thiết kế quy định tại chương II của bản Điều lệ này để hướng dẫn cụ thể nội dung, phương pháp thiết kế cho các công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước căn cứ vào Điều lệ này ban hành quy chế về quản lý thiết kế điển hình.

**Điều 58.** — Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước, Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng chịu trách nhiệm hướng dẫn theo dõi, kiểm tra việc thi hành Điều lệ này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
TỔ HỮU

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

**QUYẾT ĐỊNH** của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 308-CT ngày 18-9-1985 về phụ cấp chênh lệch giá sinh hoạt theo vùng cho công nhân, viên chức, các lực lượng vũ trang và các đối tượng hưởng phụ cấp, trợ cấp hàng tháng.

## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điểm 2, điều 5 nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng,

## QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay công bố tỷ lệ phụ cấp chênh lệch giá sinh hoạt theo vùng như sau:

	Nông thôn	Thành phố, thị xã
— Các tỉnh Minh Hải, Hậu Giang, Kiên Giang	0	5
— Các tỉnh An Giang, Cửu Long, Đồng Tháp, Bến Tre, Tiền Giang, Long An	3	9
— Thành phố Hồ Chí Minh	12	15
— Đặc khu Vũng Tàu — Côn Đảo	10	15
— Các tỉnh Đồng Nai, Sông Bé, Tây Ninh	9	14
— Các tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng, Phú Khánh, Thuận Hải, Nghĩa Bình	5	10
— Các tỉnh Gia Lai — Kon Tum, Đắc-Lắc, Lâm Đồng	11	20
— Các tỉnh Nghệ Tĩnh, Bình Trị Thiên	14	20
— Các tỉnh Thái Bình, Hà Nam Ninh, Hải Hưng, Thanh Hóa	16	21
— Thành phố Hà Nội	19	25
— Thành phố Hải Phòng	17	24
— Các tỉnh Hà Bắc, Vinh Phú, Hà Sơn Bình	16	23
— Các tỉnh miền núi phía Bắc	21	28

Điều 2. — Phụ cấp này thi hành kể từ ngày 1-9-1985.

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ Lao động hướng dẫn thi hành quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

TỔ HỮU

**CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 326-CT ngày 29-9-1985 về việc vận dụng chính sách giá bán lẻ trong thời gian tới.**

Thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) và nghị quyết số 28-NQ-TW ngày 10-8-1985 của Bộ Chính trị về việc phê chuẩn các phương án giá và lương, Hội đồng Bộ trưởng đã ra quyết định số 244-HĐBT ngày 20-9-1985 về giá bán lẻ hàng tiêu dùng thiết yếu, cước vận tải hành khách

và cước bưu điện. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng lưu ý các Bộ, Tổng cục có liên quan và Ủy ban Nhân dân các cấp nắm vững và thực hiện đúng những nguyên tắc chỉ đạo giá bán lẻ dưới đây:

1. Các ngành, các cấp có trách nhiệm lập phương án giá bán lẻ cũng như phê chuẩn giá bán lẻ (theo sự phân công, phân cấp quy định trong điều lệ quản lý giá) phải bảo đảm tính đủ các chi phí thực sự cần thiết dựa trên các định mức hợp lý về tiêu hao vật tư, lao động, tiền vốn, loại trừ các chi phí bất hợp lý ra khỏi giá thành và phí lưu thông và phải bảo